

*
Số 1938-QĐ/TU

QUYẾT ĐỊNH
phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị
xã Phú An tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 12/02/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
 - Căn cứ Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII;
 - Căn cứ Đề án số 05-ĐA/TU ngày 28/8/2018 của Thị ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thị xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
 - Căn cứ Quy chế làm việc số 02-QC/TU ngày 28/8/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Thị ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2015-2020;
 - Căn cứ kết quả cuộc họp Ban Thường vụ Thị ủy ngày 08/10/2018;
 - Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy tại Tờ trình số 532-TTr/BTC ngày 18/10/2018,

BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (kèm theo Đề án).

Điều 2. Đảng ủy xã Phú An có trách nhiệm triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung theo Đề án được phê duyệt.

Điều 3. Văn phòng Thị ủy, Ban Tổ chức Thị ủy, đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy phụ trách, Đảng ủy xã Phú An và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- UBND thị xã,
- Phòng Nội vụ thị xã,
- Lưu Văn phòng Thị ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Bùi Duy Hiền

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG BỘ XÃ PHÚ AN**

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP TÌNH GIẢN BỘ MÁY
HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ XÃ
PHÚ AN**

*

SỐ 3-ĐA/ĐU

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An tinh gọn
hoạt động có hiệu lực, hiệu quả**

Trong những năm gần đây việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/05/2013 của Ban chấp hành Trung ương một số vấn đề về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020; Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/05/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở; Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ chính trị về việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh thần Nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; xã Phú An có thực hiện tuy nhiên việc thực hiện tinh giản biên chế theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước trong Đảng bộ xã Phú An chủ yếu là việc thực hiện giải quyết chế độ nghỉ hưu đối với những trường hợp không đủ tuổi tái cử hoặc đến tuổi nghỉ hưu theo luật định chưa đảm bảo theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ chính trị và Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

Để thực hiện chính sách tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An được tinh gọn, đúng đối tượng, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Ban chấp hành Đảng bộ xã xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An tinh gọn hoạt động có hiệu lực, hiệu quả như sau:

1. Mục đích

Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên. Đảng ủy xã Phú An xây dựng đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn hoạt động có hiệu lực, hiệu quả giai đoạn từ quý IV năm 2018 đến quý I năm 2020, trong đó chú trọng sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách (gọi tắt là CBCC) và chức danh Bí thư chi bộ ấp. Đây là lực lượng chiếm số đông và đóng vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; tuy nhiên có một số chức danh có khối lượng công việc ít, trình độ chuyên môn của một vài chức danh CBCC chưa phù hợp và đáp ứng được vị trí việc làm, chưa phát huy được hết khả năng làm việc. Để đảm bảo số lượng CBCC hoạt động có hiệu quả và hợp lý, tăng cường trách nhiệm kiêm nhiệm công việc, đưa ra khỏi bộ máy hành chính những CBCC không đủ năng lực, có tư tưởng cục bộ, khép kín, tâm lý trì trệ công việc, không chịu nỗ lực học tập, phấn đấu nâng cao trình độ và hiệu quả trong công tác; tạo môi trường làm việc của CBCC cạnh tranh lành mạnh, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao và tăng thêm nguồn thu nhập cải thiện được cuộc sống của CBCC hiện nay.

Việc tinh giản biên chế, sắp xếp tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị được thực hiện công khai minh bạch, chống biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân. Nghiêm

cấm việc tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy tinh gọn vì mục đích vụ lợi hoặc trừ dập CBCC mà việc sắp xếp tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và trách nhiệm của CBCC, thu hút những người có đức, có tài vào hoạt động công vụ, đồng thời tạo nguồn CBCC có phẩm chất, năng lực thật sự để đưa vào quy hoạch bổ sung các chức danh chủ chốt của địa phương và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của cả hệ thống chính trị, tiết kiệm được ngân sách nhà nước, giảm quỹ tiền lương, quỹ BHXH, BHYT và các chế độ, chính sách có liên quan đến CBCC cấp xã.

2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án

Kết luận số 63-KL/TW ngày 27/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về một số vấn đề cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công và định hướng cải cách đến năm 2020.

Kết luận số 64-KL/TW ngày 28/5/2013 của Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ trung ương đến cơ sở”.

Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban chấp hành Trung ương về Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29/6/2006.

Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008.

Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 24/9/2015 của Tỉnh ủy Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 12/02/2018 của Tỉnh ủy Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy về “phê duyệt đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII;

Quyết định số 73/2011/QĐ-UBND ngày 20/12/2011 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và cán bộ ấp, khu phố và kinh phí hoạt động ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 61/2010/QĐ-UBND ngày 22/12/2010 của UBND tỉnh Bình Dương về việc quy định số lượng phó trưởng công an xã và công an viên; chế độ hỗ trợ đối với lực lượng công an xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 01/8/2012 của UBND tỉnh Bình Dương về việc bố trí 02 chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự cấp xã và chế độ hỗ trợ, phụ cấp đặc thù đối với chỉ huy trưởng, chỉ huy phó ban chỉ huy Quân sự cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh Bình Dương về ban hành quy định về tiêu chuẩn, chức danh công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Quyết định số 50/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã.

Kế hoạch số 3396/KH-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

Công văn số 1142-CV/TU ngày 11/8/2015 của thị ủy Bến Cát về chính sách tinh giản biên chế.

Kế hoạch số 17-KH/TU ngày 07/7/2016 của thị ủy Bến Cát về kế hoạch triển khai thực hiện đề án đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn thị xã Bến Cát giai đoạn 2016-2020.

Kế hoạch số 64-KH/TU ngày 12/3/2018 của thị ủy Bến Cát về thực hiện Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 12/02/2018 của Tỉnh ủy Bình Dương về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (khóa XII) “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”

Đề án của thị ủy Bến Cát về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thị xã tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Kế hoạch số 21-KH/ĐU ngày 24/11/2016 của Đảng ủy xã Phú An về kế hoạch triển khai thực hiện đề án đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016-2020.

Kế hoạch số 40-KH/ĐU ngày 23/11/2017 của Đảng ủy xã Phú An về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với Cán bộ công chức, những người hoạt động không chuyên trách giai đoạn 2015-2020.

3. Tổ chức bộ máy cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách (gọi tắt CBCC) của hệ thống chính trị xã Phú An hiện nay

Tổng số biên chế xã Phú An 47/43 biên chế đang sử dụng so với quy định trong đó: Cán bộ 12 người; công chức 15 người (01 trưởng công an chính quy); 28 chức danh những người hoạt động không chuyên trách đang sử dụng 20 người (*có phụ lục 1 kèm theo*).

3.1 Về trình độ chuyên môn

Thạc sĩ: 02 đồng chí, chiếm 4,26%
Đại học: 33 đồng chí, chiếm 70,2%
Cao Đẳng: 02 đồng chí, chiếm 4,26%
Trung cấp: 08 đồng chí, chiếm 17,02%
Tốt nghiệp THPT: 01 đồng chí, chiếm 2,12%
Chưa tốt nghiệp THPT: 01 đồng chí, chiếm 2,12%

3.2 Về Lý luận chính trị

Cao cấp: 02 đồng chí, chiếm 4,26%
Giấy chứng nhận Cao cấp: 02 đồng chí, chiếm 4,26%
Trung cấp: 31 đồng chí, chiếm 65,95%
Sơ cấp: 02 đồng chí, chiếm 4,26%

3.3 Quản lý nhà nước

Trung cấp: 18 đồng chí, chiếm tỷ lệ 38,29%
Bồi dưỡng ngạch Chuyên viên, chuyên viên chính: 03 đồng chí, chiếm tỷ lệ 6,38%

3.4 Ngoại ngữ

Chứng chỉ A: 10 đồng chí, chiếm tỷ lệ 21,28%
Chứng chỉ B: 21 đồng chí, chiếm tỷ lệ 44,68%
Chứng chỉ C: 03 đồng chí, chiếm tỷ lệ 6,38%

3.5 Độ tuổi

Dưới 35 tuổi: 19 đồng chí, chiếm tỷ lệ 40,43%
Từ 35 đến 40 tuổi: 15 đồng chí, chiếm tỷ lệ 31,91%
Từ 40 đến 50 tuổi: 07 đồng chí, chiếm tỷ lệ 14,89%
Trên 50 tuổi: 06 đồng chí, chiếm tỷ lệ 12,77%

3.6 Ban Chấp hành Đảng bộ có 16 đồng chí (Ban Thường vụ 06 đồng chí: Trong đó: Bí thư, Phó Bí thư Thường trực (Kiêm trưởng Khối vận, Chủ nhiệm UBKT), Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, UVTW - Chủ tịch UBND, Chủ tịch UB.MTTQ, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự).

4. Bộ máy ban lãnh đạo ấp

Trên địa bàn xã có 05 ấp, tổng số định biên hưởng phụ cấp ngân sách nhà nước của ấp là 35 người trong đó bố trí các chức danh như sau: Bí thư chi bộ ấp, trưởng ấp, phó ấp, trưởng ban công tác mặt trận, công an viên ấp, ấp đội trưởng (có phụ lục 2 kèm theo).

4.1 Về trình độ chuyên môn

Đại học: 03 đồng chí, chiếm 8,57%
Trung cấp: 03 đồng chí, chiếm 8,57%
Tốt nghiệp THPT: 08 đồng chí, chiếm 22,85%
Chưa tốt nghiệp THPT: 21 đồng chí, chiếm 60%

4.2 Độ tuổi

Dưới 35 tuổi: 10 đồng chí, chiếm tỷ lệ 28,57%

Từ 35 đến 40 tuổi: 4 đồng chí, chiếm tỷ lệ 11,43%

Từ 40 đến 50 tuổi: 6 đồng chí, chiếm tỷ lệ 14,14%

Trên 50 tuổi: 15 đồng chí, chiếm tỷ lệ 43%

5. Đối tượng, thời gian thực hiện

5.1 Các bước thực hiện

Thực hiện Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy về “phê duyệt đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Đề án của thị ủy Bến Cát về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị thị xã gắn với công tác quy hoạch CBCC xã nhiệm kỳ 2015-2020; nhiệm kỳ 2020-2025.

Lựa chọn nguồn CBCC, những chức danh để tinh giản theo Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/04/2015 của Bộ chính trị; sắp xếp tinh gọn bộ máy theo kế hoạch số 64-KH/TU của thị ủy Bến Cát và chuyển đổi vị trí công tác theo Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 17/7/2017 của Thị ủy Bến Cát kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020, kế hoạch số 40-KH/ĐU ngày 23/11/2017 của Đảng ủy xã Phú An cho phù hợp với vị trí việc làm và theo quy định, thực tiễn công việc.

5.2. Thời gian thực hiện

Thực hiện từ quý IV năm 2018 đến quý I năm 2020.

6. Mục tiêu thực hiện cụ thể

6.1 Trong quý III năm 2018 thực hiện công tác khảo sát, đánh giá, xây dựng phương án, phân công giao việc, sắp xếp tinh gọn bộ máy cán bộ công chức

6.2 Quý IV năm 2018 thực hiện giảm (10% trở lên) số lượng CBCC, các chức danh của ấp như sau:

Phân công Đảng ủy viên kiêm Bí thư chi bộ ấp: Phú Thuận, Phú Thứ, Bến Liễu.

Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban lãnh đạo ấp (An Thuận).

Áp Đội trưởng kiêm Công an viên ấp (*thực hiện 5/5 ấp*).

Phân công công chức văn hóa kiêm đài truyền thanh.

Giảm 01 vị trí chức danh phó chủ tịch Hội chữ thập đỏ

6.3 Trong năm 2019 thực hiện giảm (25% trở lên) số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; sắp xếp chức danh các ấp theo quy định

a. Các chức danh CBCC xã:

Phân công chức danh phụ trách đô thị, giao thông, thủy lợi nông nghiệp và nông dân kiêm lĩnh vực môi trường.

Phân công chủ tịch hội chữ thập đỏ kiêm chủ tịch hội người cao tuổi.

Phân công công chức TBXH kiêm giảm nghèo việc làm.

Thực hiện giảm các chức danh như: phó chủ tịch UBNDTTQ; phó chủ tịch hội cựu chiến binh, phó chủ tịch hội nông dân, phó bí thư đoàn thanh niên, công chức văn phòng thống kê, giảm nghèo việc làm

b. Chức danh của ấp:

Phân công Đảng ủy viên kiêm Bí thư chi bộ ấp Bến Giàng.

Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Ban lãnh đạo ấp (hoặc kiêm trưởng Ban công tác mặt trận).

Phó Bí thư chi bộ kiêm trưởng Ban lãnh đạo ấp (hoặc kiêm trưởng Ban công tác mặt trận).

Trưởng Ban lãnh đạo ấp kiêm Trưởng Ban công tác mặt trận.

Phó Ban lãnh đạo ấp kiêm trưởng Ban công tác mặt trận (hoặc Phó Bí thư chi bộ kiêm Phó Ban lãnh đạo ấp).

6.4 Trong quý I năm 2020 tiếp tục sắp xếp tinh gọn những chức danh còn lại phục vụ công tác đại hội đảng bộ xã nhiệm kỳ 2020 – 2025 và bầu cử đại biểu HĐND cấp xã như sau:

a. Ban chấp hành Đảng bộ xã

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 (13 đồng chí thực hiện từ tháng 5/2020 đến năm 2025).

b. Ban thường vụ Đảng ủy

Số lượng Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy nhiệm kỳ 2020-2025 (03 đồng chí thực hiện từ tháng 05/2020 đến năm 2025).

c. Phân công kiêm nhiệm các chức danh sau:

Bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch HĐND, trưởng ban tổ chức hoặc (kiêm chủ tịch UBND).

Phó bí thư thường trực đảng ủy kiêm trưởng khối vận, CN.UBKT đảng hoặc (kiêm chủ tịch HĐND, trưởng ban tuyên giáo đảng ủy).

Phó chủ tịch HĐND kiêm chủ tịch UBMTTQ

(Thực hiện bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch UBND vẫn giữ nguyên 02 chức danh phó chủ tịch UBND (nếu bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch HĐND thì sẽ giảm 01 vị trí phó chủ tịch UBND xã)

6.5 Quý II năm 2020 hoàn thành công tác sắp xếp bộ máy cả hệ thống chính xã Phú An đúng Đề án được duyệt *(có phụ lục 3 kèm theo)*.

* **Ghi chú:** Trong quá trình sắp xếp tinh giản biên chế theo Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của tỉnh ủy Bình Dương và đề án của thị ủy Bến Cát, kế hoạch của Đảng ủy xã; Ban chấp hành Đảng bộ ủy quyền Tiểu ban giúp việc, Ban thường vụ Đảng ủy quyết định bố trí sắp xếp các chức danh Cán bộ công chức phù hợp với từng vị trí việc làm (số Cán bộ công chức không vượt khung theo quy định của cấp trên) và báo cáo lại Ban chấp hành trong cuộc họp gần nhất

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Ban chấp hành Đảng bộ

Lãnh đạo, chỉ đạo UBND, UBMTTQ, các đoàn thể, chi ủy các chi bộ trực thuộc tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đã đề ra.

Trong thời gian chờ thị ủy Bến Cát phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An tinh gọn hoạt động có hiệu lực, hiệu quả (trường hợp CBCC luân chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc xin nghỉ việc) thì vẫn giữ nguyên số lượng biên chế hiện tại, không tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí thêm nhân sự vào các chức danh đã được đưa vào kế hoạch sắp xếp tinh giản.

Hàng năm tổ chức họp đánh giá những việc làm được và chưa làm được để rút kinh nghiệm và đề xuất điều chỉnh, bổ sung đề án (nếu có).

7.2 Thường trực Hội đồng nhân dân

Thực hiện hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thường trực HĐND cấp trên để xây dựng đề án bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã theo hướng giảm số đại biểu Hội đồng nhân dân và kiêm nhiệm (*thực hiện từ nhiệm kỳ 2021-2026*).

7.3 Ủy ban nhân dân

Tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; chủ động nghiên cứu tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng bộ đề ra các biện pháp, giải pháp thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với Kế hoạch của tỉnh ủy, thị ủy và tình hình thực tiễn của xã.

Triển khai thực hiện sắp xếp thu gọn tổ chức bộ máy, đầu mối trong bộ phận một cửa; tiếp tục thực hiện Đề án tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng cán bộ, công chức. Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức và cải cách thu nhập của cán bộ công chức theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện nghiêm việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo quy định đối với cán bộ công chức và ấp.

7.4 Ban tổ chức Đảng ủy, tiểu ban giúp việc

Tham mưu đề xuất Ban thường vụ, Ban chấp hành đảng bộ xã các giải pháp kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả theo đúng lộ trình đề án được phê duyệt.

7.5 Ban Tuyên giáo Đảng ủy

Cùng các đồng chí Đảng ủy viên, Bí thư các chi bộ trực thuộc, đội ngũ tuyên truyền viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Quyết định số 711-QĐ/TU ngày 11/5/2018 của tỉnh ủy Bình Dương về phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương, khóa XII và Đề án của thị xã Bến Cát, Kế hoạch số 43-KH/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 64-KH/TU của Thị ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn nhằm góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện.

7.6 Ủy ban kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu nội dung thực hiện Đề án này vào chương trình kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ, đảm bảo kế hoạch được thực hiện đạt hiệu quả.

7.7 Khối vận, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể và các chi bộ trực thuộc

Khối vận, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường giám sát việc thực hiện củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy theo kế hoạch đề ra và giám sát công tác đánh giá nhận xét CBCC hàng năm.

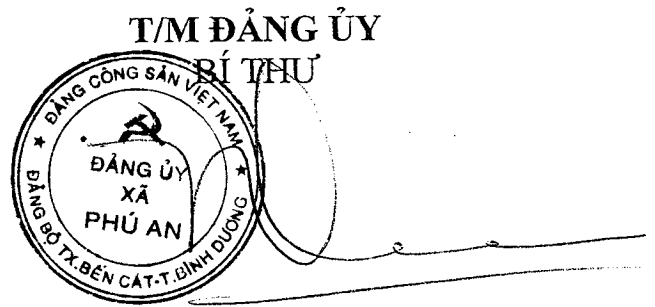
Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên, những người hoạt động không chuyên trách nắm vững nội dung về mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu của công tác sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo tinh thần của Nghị quyết và các kế hoạch đã đề ra, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất đồng thuận về chủ trương và ý thức trong triển khai thực hiện.

Đề án này được điều chỉnh bổ sung Đề án số 02-ĐA/ĐU ngày 16/4/2018 của Đảng ủy xã Phú An và được thông qua trong cuộc họp Ban chấp hành Đảng bộ xã (mở rộng).

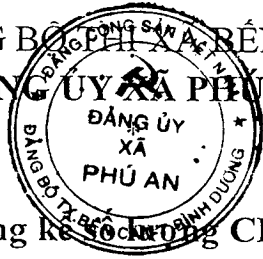
Trên đây là Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã Phú An giai đoạn 2018 đến năm 2020./.

Nơi nhận:

- Thị ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Thị ủy (b/c),
- Đ/c Nguyễn Hoàng Thông-Phó Bí thư Thường trực thị ủy (b/c),
- Đ/c Huỳnh Văn Thành - UVTV, Trưởng Công an thị xã (b/c),
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- UB MTTQ và các đoàn thể,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu VPĐU.



Nguyễn Ngọc Phương Liên



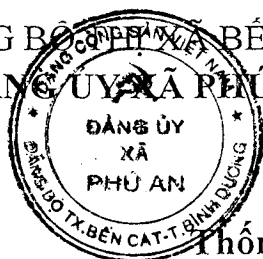
Phụ lục 1

Thông kê số lượng CBCC hiện nay của xã Phú An đang sử dụng

Stt	Chức danh	Đang sử dụng	ĐB HĐND xã	Ghi chú
I Cán bộ				
1	Bí thư Đảng ủy kiêm Trưởng Ban tổ chức	1	1	
2	Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy	1	1	
3	Phó Bí thư kiêm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, Trưởng Khối vận xã	1	1	
4	Phó chủ tịch HĐND	1	1	
5	Chủ tịch UBND	1		
6	Phó chủ tịch UBND	2	2	
7	Chủ tịch UB MTTQ	1	1	
8	Bí thư đoàn thanh niên	1	1	
9	Chủ tịch Hội phụ nữ	1	1	
10	Chủ tịch Hội nông dân	1	1	
11	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	1	1	
II Công chức				
1	Trưởng công an	1		Chính quy
2	Chỉ huy trưởng quân sự	1	1	
3	Văn phòng thống kê	4	2	
	Trong đó kiêm:			
	<i>Phụ trách công tác nội vụ, thi đua, tôn giáo, dân tộc</i>	1		
4	Công chức Địa chính, xây dựng, môi trường	2	1	
5	Công chức Tài chính - kế toán kiêm phụ trách công tác thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khoa học công nghệ, hợp tác xã	2	1	
6	Công chức Tư pháp - hộ tịch	2	1	
7	Công chức Văn hóa - xã hội	3	1	
III Người hoạt động không chuyên trách cấp xã				
1	Chủ tịch Hội chữ thập đỏ	1		
2	Chủ tịch Hội người cao tuổi	1		
3	Thư ký đảng ủy	1		
4	Phó chủ tịch UB MTTQ xã	1	1	
5	Phó chủ tịch UB MTTQ xã kiêm trưởng ban thanh tra nhân dân	1		
6	Phó bí thư đoàn thanh niên	1		
7	Phó bí thư đoàn thanh niên kiêm Chủ tịch Hội LH thanh niên	1		
8	Phó chủ tịch Hội phụ nữ	1		
9	Phó chỉ huy trưởng quân sự	2		1 theo QĐ 31

Stt	Chức danh	Đang sử dụng	ĐB HĐND xã	Ghi chú
10	Phó chủ tịch Hội Nông dân	1		
11	Phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh	1		
12	Phó công an	1		Chính quy
13	Công an viên thường trực	7		3 chính quy; 3 theo QĐ 61 1 theo QĐ 73
14	Phụ trách bộ phận tiếp nhận hồ sơ và TKQ, một phần công tác tư pháp, hộ tịch, công chứng	1		
15	Phụ trách công tác đài truyền thanh	1		
16	Phụ trách văn thư, lưu trữ, thủ quỹ	1		
17	Phụ trách công tác kế hoạch, giao thông, thủy lợi, nông nghiệp	1	1	
18	Phụ trách công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp dân; Phụ trách công tác gia đình và trẻ em, xóa đói giảm nghèo	1		
19	Phó chủ tịch Hội chữ thập đỏ	1		
	Tổng I+II+III	54	20	8

ĐẢNG BỘ CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG
ĐẢNG ỦY XÃ PHÚ AN



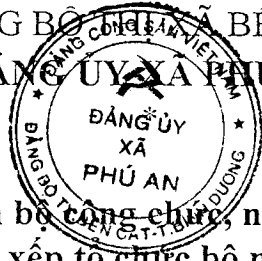
ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Phú An, ngày 18 tháng 8 năm 2018

Phụ lục 2

Thông kê các chức danh của ấp hiện nay

Stt	Chức danh	Số lượng hiện có	ĐB HDND xã	Ghi chú
1	Bí thư chi bộ	5	1	
2	Trưởng ấp	4		
3	Trưởng ban công tác Mặt trận ấp	5	3	
4	Phó trưởng ấp	6	1	
5	Công an viên ấp	10		5 theo QĐ 61
6	Quân sự ấp	5		
Tổng		35		



Phụ lục 3

các chức danh cán bộ công chức, những người hoạt động không chuyên trách sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy cả hệ thống chính trị xã Phú An

Stt	Chức danh	Sau tinh giản	Ghi chú
I Cán bộ			
1	Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND kiêm Trưởng Ban tổ chức (hoặc Chủ tịch UBND)	1	
2	Phó Bí thư Đảng ủy kiêm Trưởng Khối vận Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra (hoặc Chủ tịch HĐND, Trưởng Ban Tuyên giáo Đảng ủy)	1	
3	Phó chủ tịch HĐND kiêm Chủ tịch MTTQ	1	
4	Chủ tịch UBND	1	
5	Phó chủ tịch UBND	1	
6	Bí thư đoàn thanh niên	1	
7	Chủ tịch Hội phụ nữ	1	
8	Chủ tịch Hội nông dân	1	
9	Chủ tịch Hội cựu chiến binh	1	
II Công chức			
1	Văn phòng - Văn thư lưu trữ, thủ quỹ	1	
2	Văn phòng - Nội vụ, thi đua, tôn giáo, dân tộc; thống kê, tổng hợp	1	
3	Văn phòng - một cửa	1	
4	Cán bộ giao thông, thủy lợi, nông nghiệp và nông dân kiêm Môi trường	1	
5	Địa chính, xây dựng, đô thị.	1	
6	Tư pháp, hộ tịch - giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân	2	
7	Tài chính - thương mại dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khoa học công nghệ, hợp tác xã.	1	
8	Kế toán	1	
9	Văn hóa thông tin - đài truyền thanh	1	
10	Thương binh xã hội - gia đình, trẻ em, giảm nghèo, việc làm.	1	
11	Chỉ huy trưởng quân sự	1	
III Người hoạt động không chuyên trách cấp xã			
1	Thư ký đảng ủy	1	
2	Phó chủ tịch UB MTTQ kiêm trưởng ban thanh tra nhân dân	1	
3	Chủ tịch Hội chữ thập đỏ kiêm Hội người Cao tuổi	1	
4	Phó bí thư đoàn thanh niên	1	
5	Phó bí thư đoàn thanh niên kiêm Chủ tịch Hội LH thanh niên	1	
6	Phó chủ tịch Hội phụ nữ	1	
7	Phó chỉ huy trưởng quân sự	1	
	Tổng I +II+III	28	